

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **53/2022/HNGĐ-ST**
ngày 06/06/2022
V/v: tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Thắm – bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh,
Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị
Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/06/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm
công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST - HNGĐ ngày 07/04/2022 về tranh chấp
Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXX-ST ngày
29/04/2022 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2022
giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: xóm 13, xã Qh Th, huyện Qh L, tỉnh, Nghệ An

Bà Th có mặt

Bị đơn: ông Phạm Hoàng Ch, sinh năm 1985

Nơi ĐKNKTT: 61, X Th, phường V D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế

Nơi ĐKTT: khối 6, phường H H T, thành phố Vinh, Nghệ An

Hiện đang bị tạm giam chờ đi thi hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An.

Ông Ch vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn là bà Trần Thị Th trình bày: Về tình cảm: bà Trần Thị Th và ông Phạm Hoàng Ch kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 27/05/2011 tại UBND phường Võ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có hai con chung với nhau. Từ năm 2018, ông Ch không còn quan tâm đến vợ con và có mối quan hệ tình cảm với người khác. Vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ tháng 5/2021, hai bên sống ly thân với nhau. Bà Th và các con chuyển về sinh sống ở xóm 13, xã Quỳnh Thanh, huyện Quỳnh Lưu. Khoảng tháng 10/2021, ông Ch bị bắt và tạm giam tại Trại tạm giam công an Nghệ An. Bà Th xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên xin ly hôn với ông Phạm Hoàng Ch; Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng Q Nh, sinh 03/09/2011 và cháu Phạm Việt H, sinh 11/5/2020, hiện tại các cháu đang sống cùng bà Th. Nay, xin ly hôn bà Th yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung, chưa yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, ông Phạm Hoàng Ch, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa vắng mặt nhưng có văn bản gửi cho Tòa án, ông Ch thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như bà Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, hiện tại ông Ch không muốn ly hôn để sau này ông Ch về với cộng đồng để chăm sóc hai người con; Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng Quỳnh Nh, sinh 03/09/2011 và cháu Phạm Việt H, sinh 11/5/2020, ông Ch không muốn ly hôn và không muốn phân chia con.

Về tài sản: Ông Ch trình bày không có tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện các bước tố tụng đúng theo quy định của pháp luật, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tình cảm: Cuộc hôn nhân giữa bà Trần Thị Th và ông Phạm Hoàng Ch được xây dựng trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hợp pháp cần được bảo vệ. Tuy vậy, vợ chồng chung sống với nhau thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn vợ chồng, tính tình không hợp, hiện tại đã sống ly thân do ông Ch đang bị tạm giam chờ đi thi hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc hôn nhân giữa bà Trần Thị Th và ông Phạm Hoàng Ch trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của Hôn nhân không đạt được, ông Phạm Hoàng Ch không muốn ly hôn. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Th là phù hợp pháp luật. Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 03/HĐTP ngày 19/10/1990 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao xử cho bà Trần Thị Th được ly hôn với ông Phạm Hoàng Ch là phù hợp với các qui định của pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Hoàng Quỳnh Nh, sinh 03/09/2011 và cháu Phạm Việt H, sinh 11/5/2020, nay ông Ch đang bị tạm giam chờ đi thi hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An nên cần giao các con chung cho bà Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Ch do bà Th chưa yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: bà Trần Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 35, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 03/HĐTP ngày 19/10/1990 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Về quan hệ tình cảm: Xử cho bà Trần Thị Th được ly hôn với ông Phạm Hoàng Ch.

[2] Về quan hệ con chung: Giao các con chung là cháu Phạm Hoàng Quỳnh Nh, sinh 03/09/2011 và cháu Phạm Việt H, sinh 11/5/2020 cho bà Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Ch do bà Th chưa yêu cầu. Ông Châu có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

[3] Về quan hệ tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc bà Trần Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, (được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số 0009980 ngày 06/04/2022).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Trần Thị Th có quyền kháng cáo bản án lên TAND tỉnh Nghệ An, ông Phạm Hoàng Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- UBND phường Võ Dạ;
- Lưu HS, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Thái